

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Mức độ DVC trực tuyến	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	CẤP TỈNH								
1	2.001694	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm	Toàn trình	- Đối với cấp mới là 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; - Cấp lại trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật đến Bộ phận Một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Chưa có văn bản quy định	Điều 16 Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT	Nội dung thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 814/QĐ-BNNMT ngày 11/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Mức độ DVC trực tuyến	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	1.004794	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm	Toàn trình	- Đối với cấp mới là 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; - Cấp lại trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua uỷ quyền theo quy định của pháp luật đến Bộ phận Một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chủ tịch UBND cấp tỉnh.	Chưa có văn bản quy định	Điều 18 Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT	Nội dung thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 814/QĐ-BNNMT ngày 11/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

PHẦN II. QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY SẢN

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	Ghi chú
I. CẤP TỈNH					
1. Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm Mã TTHC: 2.001694 - Toàn trình					
a. Đối với trường hợp cấp mới					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (trực tuyến, trực tiếp, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc	Chưa có quy định	Điều 16 Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Thủy sản - Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản	01 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp không đạt yêu cầu phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do</i>)	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND tỉnh	1,75 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			04 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	Ghi chú
<i>b. Đối với trường hợp cấp lại (trong trường hợp giấy phép nhập khẩu giống thủy sản được cấp bản giấy bị mất hoặc bị hỏng hoặc giấy phép có thay đổi địa chỉ của tổ chức, cá nhân nhập khẩu)</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (trực tuyến, trực tiếp, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc	Chưa có quy định	Điều 16 Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Thủy sản - Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản	0,25 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp không công nhận phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do</i>)	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND tỉnh	0,75 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			02 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	Ghi chú
2. Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm Mã TTHC: 1.004794- Toàn trình					
a. Đối với trường hợp cấp mới					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (trực tuyến, trực tiếp, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc	Chưa có quy định	Điều 18 Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Thủy sản - Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản	01 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp không đạt yêu cầu phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do</i>)	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND tỉnh	1,75 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			04 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	Ghi chú
<i>b. Đối với trường hợp cấp lại (trong trường hợp giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản được cấp bản giấy bị mất hoặc bị hỏng hoặc giấy phép có thay đổi địa chỉ của tổ chức, cá nhân nhập khẩu)</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (trực tuyến, trực tiếp, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc	Chưa có quy định	Điều 18 Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Thủy sản - Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản	0,25 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp không công nhận phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do</i>)	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND tỉnh	0,75 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			02 ngày làm việc		